

Số: 03 /BC-LCASP06

Lào Cai, ngày 18 tháng 06 năm 2015

BÁO CÁO
SƠ KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN 6 THÁNG ĐẦU NĂM
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ III, NĂM 2015

Thực hiện các cam kết giữa Ban quản lý dự án hỗ trợ nông nghiệp các bon thấp (Ban QLDA) tỉnh Lào Cai với Ban QLDA Trung ương và nhà tài trợ ADB, Ban QLDA tỉnh Lào Cai báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm Quý III, năm 2015 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

1. Bộ máy tổ chức

- Thời điểm hiện tại, Ban QLDA tỉnh duy trì hoạt động với 10/11 cán bộ, bao gồm 8 cán bộ kiêm nhiệm và 2 cán bộ chuyên trách (01 Đ/c chuyển công tác).

- Tổng số kỹ thuật viên (KTV) của các huyện/thành phố gồm 23 người, bao gồm: 16 cán bộ phòng Nông nghiệp/Kinh tế/ trạm Thú y các huyện/thành phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai, 07 cán bộ hội Nông dân cấp huyện.

- Công ty cung ứng thiết bị công trình khí sinh học Composite tham gia trên địa bàn tỉnh gồm công ty TNHH Phát triển công nghệ KSH Môi trường xanh (công ty Môi trường xanh) và công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thành Lộc composite (công ty Thành Lộc). Trong Quý II, công ty Thành Lộc chỉ hoàn thiện chứng từ các hầm bể đã xây dựng từ quý I trở về trước, không thi công mới công trình nào.

- Dự án có 24 thợ xây bê KT trên địa bàn toàn tỉnh. Tuy nhiên, do thị hiếu người dân, số lượng hầm xây được thi công chiếm tỉ lệ rất nhỏ.

2. Các hoạt động dự án đã triển khai

2.1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Phối hợp với Đài PT-TH tỉnh, công ty Môi trường xanh thực hiện 02 phóng sự, phát trong chương trình thời sự. Đồng thời chuyển thể nội dung và phát trên kênh phát thanh.

- Phối hợp với hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức 07 cuộc hội thảo tuyên truyền về “Lợi ích của công trình khí sinh học” tại các huyện Mường Khương, Bát Xát, Bảo Thắng, Bảo Yên, Văn Bàn, Bắc Hà và TP Lào Cai.

- Phát 302 tờ áp-phích cho 8/9 huyện/thành phố (Huyện Si Ma Cai chưa nhận).

2.2. Tập huấn Quản lý chất thải chăn nuôi an toàn, vận hành bảo dưỡng công trình Khí sinh học

- Đã tổ chức 07 lớp tại các huyện Mường Khương (02 lớp), Bảo Thắng (02 lớp), Văn Bàn, Bắc Hà, Bảo Yên với 319 học viên là các hộ đã xây dựng/lắp đặt công trình khí sinh học.

- Nội dung:

+ Phổ biến cho người dân về công trình khí sinh học, quản lý chất thải chăn nuôi, cơ chế phát triển sạch trong chăn nuôi (CDM) và bảo vệ môi trường đối với các công trình khí sinh học.

+ Hướng dẫn cho nông dân về phương pháp, kỹ năng, cách vận hành, bảo dưỡng, sử dụng phụ phẩm sinh học trong chăn nuôi và trồng trọt.

+ Giải đáp các thắc mắc của người dân về công trình khí sinh học.

+ Phổ biến quy trình thanh toán, hỗ trợ tài chính, kỹ thuật của dự án cho người dân.

2.3. Xây dựng mô hình nông nghiệp các bon thấp

BQLDA tỉnh đã tổ chức hội thảo xác định nhu cầu xây dựng và lựa chọn mô hình trình diễn quản lý chất thải chăn nuôi cho sản xuất nông nghiệp và giảm phát thải khí nhà kính; Xây dựng thuyết minh chi tiết và tổng hợp 08 mô hình nông nghiệp các bon thấp (tiểu hợp phần 1.3), trình Ban QLDA Trung ương, chuẩn bị các tài liệu để bảo vệ trước Hội đồng đánh giá, nhà tài trợ ADB.

2.4. Tiến độ xây dựng/lắp đặt; nghiệm thu và giải ngân

- Tính đến ngày 10/6/2015: toàn tỉnh đã xây dựng/lắp đặt được **911 CT KSH** cụ thể công ty **Môi trường xanh: 830** công trình, **Công ty Thành Lộc: 50** công trình, **31 công trình xây**. Đã nghiệm thu và **giải ngân được 375** công trình. Trong đó có 52 hộ dân đã được vay vốn từ ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cụ thể được trình bày trong bảng dưới đây:

STT	Huyện/Thành phố	Năm 2014		Năm 2015				
		Kế hoạch	Đã thực hiện	Kế hoạch	Đã thực hiện		Đã nghiệm thu	
					Số lượng	% kế hoạch	Tổng số	Đã nhận hỗ trợ
1	TP Lào Cai	100	31	74	31	41,89	15	5
2	Huyện Bát Xát	200	23	110	16	14,55	20	19
3	H. Mường Khương	200	138	123	45	36,59	63	30
4	H. Si Ma Cai	100	1	67	0	0,00	0	0
5	Huyện Bắc Hà	50	39	54	15	27,78	45	22
6	H. Bảo Thắng	300	243	260	99	38,08	143	82
7	Huyện Bảo Yên	250	104	150	39	26,00	99	96
8	Huyện Sa Pa	50	18	27	4	14,81	18	0
9	Huyện Văn Bàn	250	48	135	17	12,59	33	27
Tổng		1500	645	1000	266	26,60	436	281
Tổng số CTKSH toàn dự án		911						

3. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

3.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của BQLDA Trung ương, UBND tỉnh Lào Cai trong định hướng các nội dung, hoạt động trọng tâm của dự án Hỗ trợ Nông nghiệp các bon thấp năm 2015.

- BQLDA tỉnh đã nhận được sự quan tâm, phối hợp khá tốt của các ngân hàng: Nông nghiệp và PTNT; ngân hàng Chính sách xã hội; Hội Nông dân; Hội Phụ nữ và một số phòng Kinh tế/Nông nghiệp các huyện/Thành phố trong việc triển khai thực hiện dự án.

- Trong tỉnh có rất nhiều các hộ chăn nuôi vừa và lớn, là nguồn tiềm năng lớn để tuyên truyền, vận động tham gia dự án.

3.2. Khó khăn, vướng mắc

* *Khách quan:*

- Trong thời điểm nghỉ tết Nguyên Đán và mùa vụ trồng cây, thu hoạch các loại cây trồng...cùng làm ảnh hưởng đến tiến độ đăng ký tham gia Dự án, xây dựng/lắp đặt hầm bể biogas.

- Chính quyền cơ sở tổ chức Đại hội Đảng các cấp, chưa dành nhiều thời gian cho việc phối hợp thực hiện Dự án.

- Một số hộ dân đã xây dựng/lắp đặt công trình khí sinh học, nhưng không chấp hành quy định về gói môi trường, ảnh hưởng đến tiến độ nghiệm thu của Kỹ thuật viên;

*** Chủ quan:**

- Ban QLDA tỉnh:

Do số lượng thành viên ít, đa phần là các cán bộ kiêm nhiệm, chưa dành nhiều thời gian để giải quyết các công việc liên quan đến Dự án.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế, Kỹ thuật viên:

Một số Phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế chưa tạo điều kiện thuận lợi cho các KTV yên tâm thực hiện nhiệm vụ.

+ Một số KTV chưa thực sự quan tâm và đầu tư thời gian cho Dự án, không nắm rõ các quy định, hồ sơ chứng từ hoàn thiện chậm, nhiều sai sót... dẫn đến giải ngân chậm. Ảnh hưởng tiến độ chung Dự án và quyền lợi của người dân.

Công tác tư vấn cho người dân còn hạn chế, một số KTV chưa có sự chủ động phối hợp với các chi nhánh ngân hàng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện, công ty cung ứng, dẫn đến chậm hoàn thiện hồ sơ vay vốn, không giải ngân được vốn vay. Công ty cung ứng không có cơ sở để triển khai xây dựng/lắp đặt hầm bể dù đã đăng ký, hoặc đã ký hợp đồng, đào hố chờ lắp đặt.

- Các công ty cung ứng:

+ Công ty Thành Lộc: Sau một thời gian triển khai, do thay đổi chính sách kinh doanh, công ty Thành Lộc dừng các hoạt động thi công lắp đặt tại địa bàn tỉnh Lào Cai. Dẫn đến bỏ trống thị trường từ Quý II đến nay.

+ Công ty Môi trường xanh: Là đơn vị duy nhất triển khai thực hiện Dự án tại Lào Cai trong phần lớn thời gian. Do nhu cầu lắp đặt lớn, nhân lực thực hiện thiếu dẫn đến tiến độ thi công không đều, chưa kịp thời, công tác bảo dưỡng công trình và chăm sóc khách hàng sau lắp đặt còn hạn chế.

- Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT:

Một số Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện chưa tư vấn, làm rõ các quy định cho vay theo các văn kiện Dự án và Nghị định

41/2010/NĐ-CP của Chính Phủ. Dẫn đến người dân ngần ngại khi làm thủ tục vay vốn, tiến độ giải ngân vốn vay chậm, hiệu quả chưa cao.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ III, NĂM 2015

1. Công tác tổ chức

Trong tháng 7/2015, Ban QLDA tỉnh trình UBND tỉnh tuyển dụng thêm 01 cán bộ chuyên trách để tăng cường công tác phối hợp, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện Dự án và các bên liên quan.

2. Công tác triển khai, phối hợp

- Đề nghị Hội Nông dân, Hội LHPN tỉnh tiếp tục phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên tham gia dự án. Tổng hợp nhu cầu gửi BQLDA định kỳ 2 lần/tháng và đột xuất khi số lượng đăng ký lớn hơn 10 CTKSH để kịp thời đáp ứng nhu cầu của người dân.

- Các kỹ thuật viên của dự án thường xuyên cập nhật tình hình đăng ký, xây dựng/lắp đặt công trình khí sinh học thông qua tổ chức Hội, công ty cung ứng lắp đặt. Nắm rõ số lượng, đề nghị xây dựng/lắp đặt, tập huấn kịp thời.

- Công ty cung ứng phối hợp chặt chẽ, trực tiếp với các kỹ thuật viên, tổ chức Hội, các chi nhánh ngân hàng cấp huyện, đẩy nhanh tốc độ xây dựng, lắp đặt, vay vốn.

- Đưa thêm 01 doanh nghiệp vào tham gia Dự án tại tỉnh Lào Cai, đẩy nhanh tiến độ chung.

3. Công tác thông tin tuyên truyền

- Ban QLDA tỉnh tiếp tục tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức như: Viết tin, bài gửi Báo Lào Cai, phát trên hệ thống loa truyền thanh của các xã, phường, thị trấn....

- In 250 áp-phích tuyên truyền về dự án dán tại trụ sở UBND xã và một số nơi công cộng. Đôn đốc các huyện, thành phố thực hiện việc triển khai kế hoạch và vận động nhân dân tham gia để đẩy nhanh tiến độ dự án.

4. Công tác thực hiện Tiểu hợp phần 1.1: Hỗ trợ phát triển các CT KSH

- Xây dựng: Trong quý III xây dựng/lắp đặt mới 400 CT KSH.

- Tập huấn quản lý chất thải chăn nuôi an toàn, vận hành bảo dưỡng công trình Khí sinh học cho các hộ nông dân đã đăng ký và xây dựng công trình KSH; Số lượng: 15 lớp cho 375 học viên trở lên.

- Nghiệm thu, giải ngân

+ Phấn đấu quý III năm 2015 nghiệm thu và giải ngân cho 70% công trình đã xây dựng/lắp đặt.

+ Các KTV tiếp tục khẩn trương nghiệm thu các công trình khí sinh học, hoàn thiện hồ sơ đề nghị giải ngân tiền tài trợ hoặc giải ngân vốn vay cho các hộ dân có nhu cầu.

+ Ban QLDA tỉnh thực hiện việc giải ngân theo đề nghị của kỹ thuật viên, dành cho các hộ đã xây dựng/lắp đặt xong, đã nghiệm thu, công trình KSH hoạt động tốt và hoàn thiện hồ sơ theo đúng yêu cầu của dự án;

+ Ban QLDA tỉnh lập kế hoạch, tiến hành kiểm tra về vận hành và các hạng mục gói môi trường của các công trình đã được xây dựng/lắp đặt trong năm 2014, số lượng kiểm tra tối thiểu 5% ; Tổng hợp kết quả báo cáo Ban QLDA Trung ương.

III. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Vốn vay

Đề nghị các ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, Chính sách xã hội:

- Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT tỉnh: Chỉ đạo theo ngành dọc, hướng dẫn, hỗ trợ Ban QLDA tỉnh và các bên liên quan trực tiếp thực hiện ở cơ sở.

- Chi nhánh ngân hàng Nông nghiệp và PTNT cấp huyện: Hướng dẫn cho người dân các thủ tục cho vay, lãi suất. Tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và con người (Cán bộ thẩm định tín dụng...) phối hợp chặt chẽ với KTV - công ty cung ứng, hoàn thiện nhanh chóng các thủ tục để người dân được vay vốn xây dựng công trình KSH.

- Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp tục phối hợp cho vay gói vay vốn nước sạch và vệ sinh môi trường, lồng ghép để hỗ trợ người dân xây dựng công trình KSH, thực hiện các mục tiêu Dự án.

2. Thi công xây dựng/lắp đặt hầm bể và gói môi trường

Các công ty cung ứng/lắp đặt:

- Phối hợp chặt chẽ với ngân hàng, KTV trong quá trình khảo sát hộ dân đăng ký, hỗ trợ người dân làm thủ tục vay vốn khi có nhu cầu.

- Tăng cường nhân lực cho các nhiệm vụ: Khảo sát hộ gia đình dựa trên đăng ký từ tổ chức Hội, các đội thợ thi công lắp đặt kịp thời, hướng dẫn thực hiện gói môi trường ngay sau khi thi công, chăm sóc khách hàng sau bán hàng hợp lý.

- Hàng tuần, hàng tháng báo cáo số liệu tinh về Ban QLDA tỉnh, bao gồm tổng số lượng và danh sách thông tin hộ dân tham gia Dự án (*Theo mẫu*).

- Trước mắt trong quý III giao cho đại lý công ty Môi trường xanh phối hợp với hệ thống Hội Nông dân triển khai tuyên truyền, lắp đặt. Đại lý của công ty Hưng Việt phối hợp với hệ thống Hội LHPN.

3. Công tác kỹ thuật viên

- Kỹ thuật viên nắm rõ quy định của Dự án, phối hợp tốt giữa các bên liên quan và đảm bảo quyền lợi kịp thời cho người dân.

- Nâng cao vai trò kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động cụ thể của Dự án: (Theo dõi danh sách đăng ký, thi công, kiểm tra nghiệm thu công trình, chất lượng hầm bể, chất lượng thi công, gói môi trường...)

- Lập kế hoạch, báo cáo cấp quản lý trực tiếp về công tác chuyên môn thuộc Dự án (Lịch kiểm tra, nghiệm thu công trình, các vấn đề phát sinh tại địa phương quản lý...)

- Thống kê tình hình đăng ký xây dựng lắp đặt công trình khí sinh học; tổng hợp, báo cáo số liệu về Ban QLDA tỉnh vào ngày 15 và 30 hàng tháng và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban QLDA tỉnh (*Theo mẫu gửi kèm*).

- Nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm, tham khảo kinh nghiệm từ các Kỹ thuật viên khác. Hoàn thành khối lượng công việc, bàn giao hồ sơ về Ban QLDA tỉnh đúng tiến độ. Thực hiện nghiệm thu ngay sau khi các hộ lắp đặt, hoàn thiện gói môi trường, CTKSH vận hành đạt yêu cầu.

4. Các đơn vị, tổ chức Hội, Đoàn thể liên quan

4.1. Hội Nông dân, Hội LHPN tỉnh

- Thống kê tình hình đăng ký xây dựng lắp đặt, chuyển cho Ban QLDA tỉnh, công ty cung ứng để thực hiện kịp thời.

- Các đầu mối cấp huyện, cấp xã: Là các tuyên truyền viên tích cực, nắm rõ các quy định của Dự án về loại hầm bể, các thợ xây/công ty cung ứng đạt tiêu

chuẩn, lợi ích khi sử dụng khí sinh học... để tư vấn ban đầu cho người dân. Khi có các vấn đề gây ảnh hưởng đến dự án (Công ty trên thị trường tự do tư vấn người dân lắp đặt hầm bể kém chất lượng...) cần báo ngay cho Tỉnh Hội hoặc báo trực tiếp cho Ban QLDA tỉnh.

- Hội Nông dân các huyện tạo điều kiện thuận lợi cho kỹ thuật viên đi kiểm tra, nghiệm thu công trình. Hoàn thiện các thủ tục để giải ngân.

4.2. Phòng Nông nghiệp/Kinh tế, trạm Thú y các huyện/thành phố:

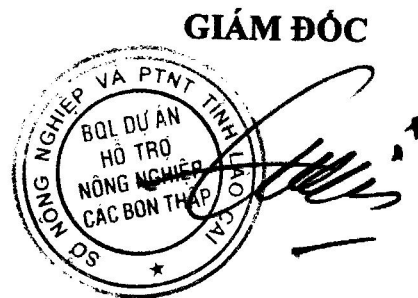
- Tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo các xã thực hiện đẩy nhanh tiến độ dự án;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho kỹ thuật viên đi kiểm tra, nghiệm thu công trình. Hoàn thiện các thủ tục để giải ngân.

4.3. Ban QLDA tỉnh: Tiếp tục tăng cường kiểm tra, nắm bắt thông tin kịp thời các khó khăn vướng mắc mới phát sinh, xin ý kiến chỉ đạo từ Ban QLDA Trung ương... để tháo gỡ, hoàn thành mục tiêu Dự án trong quý III, tiến tới hoàn thành mục tiêu cả năm 2015./.

Nơi nhận:

- BQLDA TƯ;
- Sở NN&PTNT (b/c);
- Hội Nông dân, LHPN tỉnh;
- UBND các huyện, tp;
- Phòng KT/NN&PTNT các huyện, tp;
- Trạm Thú y Bát Xát;
- Lãnh đạo LCASP 06;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Tuyên